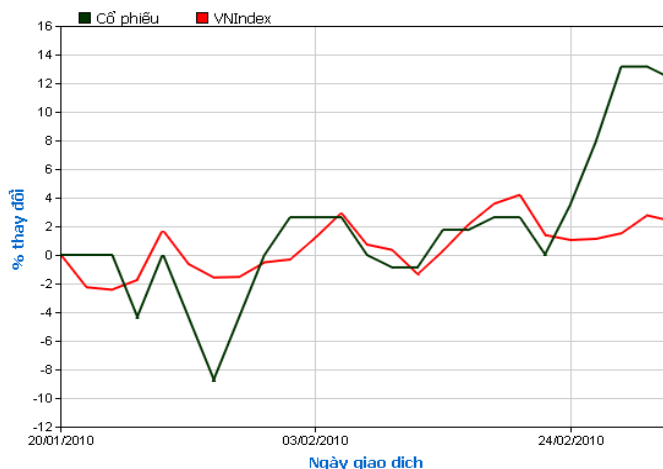
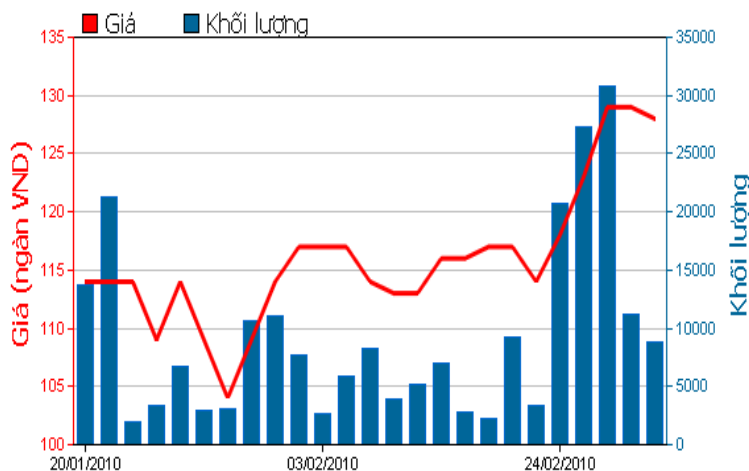




BÁO CÁO PHÂN TÍCH & NHẬN ĐỊNH
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG COTEC - COTECCONS
(CTD – HSX)

TP. Hồ Chí Minh 03/2010

Diễn biến giao dịch (khối lượng, giá) cp
Biểu đồ % thay đổi VN-Index và Giá cp CTD
(Từ ngày 20/1/2010 đến 02/03/2010)

Thông tin cổ phiếu

Ngày giao dịch chính thức	20/01/2010
Số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại	18,450,000
Giá (VND) ngày 02/03/2010	128,000
Vốn hoá thị trường (tỷ đồng)	2,361.6
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	131,000
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	104,000
EPS 2009 (VND)	12,256
P/E	10.44
Cổ tức 2009 bằng tiền CP	50%

Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số CP	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	13,399,230	72.62
Cổ đông nước ngoài	5,050,770	27.38
Tổng	18,450,000	100.00

Danh sách một số cổ đông lớn

Tên cổ đông	SL CP	Tỷ lệ (%)
Tổng Cty Vật liệu xây dựng Số 1	1,266,000	6.86
Ông Nguyễn Bá Dương	1,058,800	5.74
Vietnam Dragon Fund Ltd	1,050,000	5.69
Vietnam Property Fund Ltd	1,089,090	5.90
Indochina Holdings Group	1,800,000	9.76
Tổng cộng	6,263,890	33.95

TIÊU ĐIỂM ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Xây dựng Cotec – COTECCONS (CTD) là một trong những nhà thầu hàng đầu trong nước hiện tại. Với quy mô vốn chủ sở hữu trên 1,000 tỷ đồng (trong đó có 479 tỷ đồng tiền mặt) cùng với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và công nghệ thiết bị hiện đại đã giúp Công ty có được thương hiệu và uy tín lớn trên thị trường.

Đối tác, khách hàng của Công ty trải dài khắp cả nước và tập trung vào những thành phố trọng điểm như Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang... Các dự án công trình thực hiện đa số đều có giá trị và quy mô lớn cho các đối tác nước ngoài và các tổ chức lớn trong nước.

Doanh thu tăng trưởng qua các năm mặc dù trong giai đoạn 2008 – 2009 chịu sự ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế. Các chỉ số tài chính tốt, an toàn so với các doanh nghiệp cùng ngành nên CTD là cổ phiếu đáng để nhà đầu tư quan tâm.

Định giá: Dòng tiền trong giai đoạn 2010 – 2011 được đảm bảo bằng danh mục các dự án đã ký kết với giá trị còn lại đạt trên 3,500 tỷ đồng. Mức giá mục tiêu của CTD ước đạt **150,000 đồng/cp**.

Phương pháp định giá	Giá (VND)
FCFF	185,000
P/E (= 12)	132,000
Giá trị bổ sung	13,000

Giá trị bổ sung: Ước tính một nửa tiền mặt được chia cho cổ đông, giá trị tăng thêm cho mỗi cổ phiếu đạt **13,000 đồng**.

DVT: tỷ VND

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010F	Năm 2011F	Năm 2012F	Năm 2013F
Doanh thu thuần	1,344.6	1,823.2	1,967.8	2,260	2,710	3,260	3,750
Tăng trưởng	63.18%	35.60%	7.93%	15.00%	20.00%	20.00%	15.00%
Doanh thu hoạt động tài chính	35.5	35.6	48.5	55.8	64.2	73.8	84.9
Tăng trưởng	505%	0.3%	36.3%	15.00%	15.00%	15.00%	15.00%
Tổng tài sản	968.6	1,156.1	1,770.2	1,950	2,335	2,777	3,267
Vốn chủ sở hữu	799.1	896.1	1,095.9	1,280	1,515	1,805	2,140
Lợi nhuận sau thuế	125.4	144.2	226.1	222.6	272.4	325.2	374.6
Vốn điều lệ	120.0	120.0	184.5	184.5	184.5	184.5	184.5
ROE	15.69%	16.09%	20.63%	17.4%	18.0%	18.0%	17.5%
ROA	12.94%	12.47%	12.77%	11.5%	11.7%	11.7%	11.5%
EPS (VND)	10,449	12,016	12,256	12,063	14,765	17,627	20,305
Giá trị sổ sách (VND)	66,592	74,674	59,399	69,462	82,230	97,855	116,160
Tỷ lệ cổ tức/MG	18%	24%	-	20%	20%	20%	20%

Ghi chú: Phương pháp dự báo dựa trên mức vốn điều lệ không tăng và không sử dụng nợ dài hạn.

Thuế TNDN từ 2010 trở đi là 25% (thay vì 14% trong các năm trước).



Tên TA: Cotec Construction Joint Stock Company

Trụ sở: 194/2 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.

Điện thoại: (84 – 8) 3997 9168

Fax: (84 – 8) 3997 9167

Website: www.coteccons.vn

Email: coteccons@vnn.vn



Hình ảnh: Dự án COTECCONS OFFICE

Công ty Cổ phần Xây dựng Cotec (COTECCONS) tiền thân là Bộ phận khối Xây lắp thuộc Công ty Kỹ thuật xây dựng và vật liệu xây dựng – Tổng Công ty VLXD số 1 – Bộ Xây dựng. Công ty chính thức đi vào hoạt động theo hình thức CTCP kể từ ngày 24/08/2004. Vốn điều lệ ban đầu khi chuyển đổi mô hình là 15.2 tỷ đồng và hiện nay là 184.5 tỷ đồng.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- § Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa công trình dân dụng – công nghiệp – công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp – giao thông – thủy lợi;
- § Lắp đặt hệ thống cơ – điện lạnh;
- § Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng – công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- § Thiết kế nội ngoại thất công trình;
- § Kinh doanh bất động sản, khách sạn...

Thông tin ngành xây dựng

Năm 2008, bong bóng bất động sản bùng nổ, lãi suất leo thang và giá cả nguyên vật liệu xây dựng tăng cao như (sắt, thép, xi măng...) đã làm GDP của ngành xây dựng sụt giảm. Đây là lần đầu tiên ngành xây dựng trong nước tăng trưởng âm (- 0.4%) từ sau cuộc khủng hoảng Đông Á.

Đến năm 2009, giá cả nguyên vật liệu giảm mạnh cùng với hàng loạt chính sách vĩ mô và các gói kích cầu kinh tế của Chính Phủ được đưa ra đã giúp ngành xây dựng phục hồi mạnh mẽ. Tăng trưởng GDP của ngành đạt 11.3% và là ngành dẫn đầu trong tăng trưởng kinh tế của Việt Nam.

Bộ Kế hoạch Đầu tư hoãn thu hồi vốn đầu tư xây dựng cơ bản ứng trước năm 2009 chưa thực hiện và Thủ tướng đã phê duyệt chương trình nâng cấp đô thị quốc gia giai đoạn 2009 – 2020 với khoản đầu tư lên đến 175 ngàn tỷ đồng nhằm nâng cấp đô thị triển khai từ loại IV trở lên trên toàn quốc, tập trung cải tạo nâng cấp khu dân cư thu nhập thấp và các khu đô thị chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, nhà ở và khu vực dự báo đến năm 2020 có mật độ xây dựng cao.

Bên cạnh đó, sự phục hồi của nền kinh tế trong nước và thế giới sẽ tạo nên những chuyển biến tích cực trong việc giải ngân các dự án và huy động dòng vốn FDI mới trong giai đoạn tới.



COTECCONS LÀ DOANH NGHIỆP XÂY DỰNG HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Chỉ với hơn 5 năm hoạt động, **Coteccons** đã được biết đến như là một nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp với thương hiệu dẫn đầu về uy tín và chất lượng công trình. Gắn liền với những dự án quy mô lớn, tiêu biểu như: Khu căn hộ công viên Nguyễn Du (57 tỷ), Cao ốc Gemadept (100 tỷ), Cao ốc Indochina Riverside Tower – Đà Nẵng (137 tỷ), Khu phức hợp Grand View Phú Mỹ Hưng (77 tỷ), Cao ốc River Garden (320 tỷ), Carina Plaza (355 tỷ), Trung tâm Hội chợ Triển lãm Sài Gòn (380 tỷ), Nhà máy Sữa Dutch Lady Hà Nam (133 tỷ), Cargo Warehouse (450 tỷ)... Là doanh nghiệp xây dựng đạt chuẩn quản lý ISO 9001:2000, có khả năng thi công trên dưới 25 công trình quy mô lớn trên khắp cả nước với 400 cán bộ và hơn 10,000 công nhân.

Coteccons được tổ chức báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) bình chọn là doanh nghiệp đứng đầu Khối các doanh nghiệp tư nhân ngành xây dựng.

Là một trong rất ít các công ty xây dựng của Việt Nam có khả năng thi công tầng hầm nhà cao tầng theo phương pháp từ trên xuống dưới (Top – Down). Coteccons sử dụng các chủng loại thiết bị hiện đại được nhập từ nước ngoài như: cầu tháp, vận thăng, hệ thống sàn treo, hệ thống coffa trượt...

Ngoài ra, CTD thành lập Phòng Vật tư Thiết bị cùng diện tích kho bãi khoảng 24,000 m2 để quản lý, bảo trì, điều phối và chế tạo. Điều này sẽ tiết kiệm chi phí đầu tư và tăng hiệu quả sử dụng.

Các nguyên vật liệu chủ yếu như xi măng, sắt thép, cát, đá, sơn, gỗ ván, bê tông, vật tư điện nước đều là những nguyên vật liệu phổ biến đã được sản xuất trong nước với chất lượng cạnh tranh. Và những loại đặc biệt thì việc nhập khẩu cũng rất dễ dàng nên nguồn nguyên liệu luôn được đảm bảo.

Bên cạnh đó, Coteccons đã xây dựng được hệ thống nhà thầu phụ, nhà cung cấp truyền thống tốt, có năng lực với hơn 60 đơn vị.

Coteccons hướng tới nhóm khách hàng riêng biệt, những đối tác quan tâm đúng mực chất lượng và tiến độ công trình. Do đó khách hàng đa số là các chủ đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp lớn có uy tín trong nước. Phân khúc thị trường nhắm tới những công trình có giá trị lớn và đòi hỏi kỹ thuật cao.

Công nghệ, máy móc thiết bị thi công hiện đại

Nguyên vật liệu xây dựng

Thị trường và khách hàng

Đối thủ cạnh tranh

Địa bàn xây dựng của Công ty trải dài từ Bắc vào Nam, tuy nhiên hiện đang tập trung vào các tỉnh thành phố trọng điểm của cả nước như HCM, Đồng Nai, Bình Dương, BRVT, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, các khu công nghiệp lớn ...

Với lợi thế về thương hiệu, Coteccons luôn có những ưu thế cạnh tranh lớn đối với các doanh nghiệp cùng ngành trong nước. Bên cạnh đó, nguồn lực tài chính dồi dào với số vốn chủ sở hữu 2009 hơn 1,000 tỷ đồng (trong đó lượng tiền mặt còn khoảng 480 tỷ đồng) giúp cho Coteccons luôn chủ động vốn và tham gia các công trình lớn, trọng điểm. Một vài đối thủ cạnh tranh trong nước ở khu vực phía Bắc như Vinaconex, Sông Đà và các doanh nghiệp nước ngoài.

DOANH THU, LỢI NHUẬN TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH QUA CÁC NĂM

Mặc dù ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế nhưng tốc độ tăng trưởng trung bình trong giai đoạn 2006 – 2009 về doanh thu và lợi nhuận của Công ty vẫn rất cao (về doanh thu là mức 35.6%/năm, lợi nhuận là 56.8%/năm).

Xây dựng vẫn là lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn trong toàn bộ doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Trong đó, hoạt động xây lắp tiến hành thầu trọn gói chiếm 80% (từ khâu móng, hầm, phần thô và hoàn thiện) và có 3% từ hoạt động tổng thầu.

Chuyển dịch trong cơ cấu doanh thu và cơ hội trong năm tới 2010 – 2011.

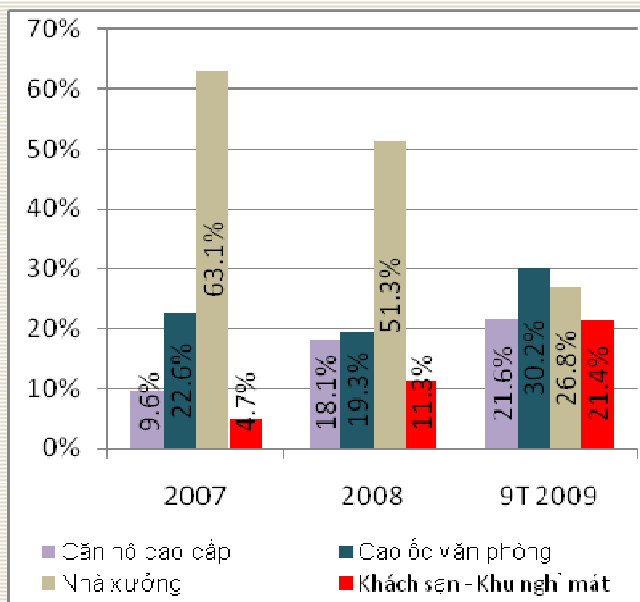
Tỷ trọng doanh thu của hoạt động xây dựng nhà xưởng dần giảm xuống qua các năm, từ mức 63.1% (2007) xuống 51.3% (2008) và chỉ còn 26.8% (trong 9T 2009). Nguyên nhân do tổng nguồn vốn FDI (bao gồm cả cấp mới và tăng thêm) trong năm 2009 chỉ bằng 30% so với 2008 và các dự án nhà xưởng chịu ảnh hưởng mạnh từ nguồn vốn FDI này.

Mặc dù vậy, doanh thu của Công ty vẫn tăng trưởng nhờ vào sự chuyển dịch và đẩy mạnh sang các hoạt động xây dựng cao ốc, căn hộ và khách sạn, resort. Đây là những dự án sẽ làm gia tăng uy tín và thương hiệu cho CTD.

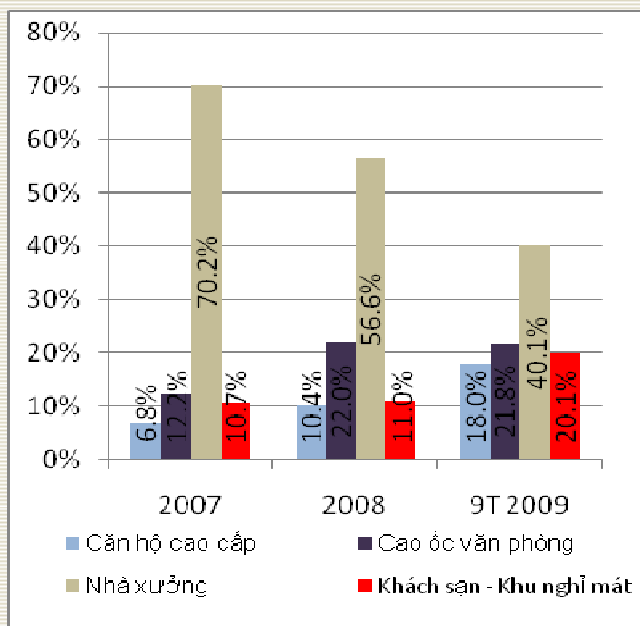
Bên cạnh đó, khi tình hình kinh tế thế giới và trong nước dần phục hồi, nguồn vốn nước ngoài sẽ trở lại thì phân khúc nhà xưởng sẽ lấy lại mức tăng trưởng tốt. Điều này sẽ tăng thêm lợi nhuận cho Công ty do hoạt động xây dựng nhà xưởng mang lại tỷ suất lợi nhuận biên cao nhất.

HIỆU QUẢ KINH DOANH

Cơ cấu doanh thu qua các năm



Cơ cấu lợi nhuận qua các năm



Các dự án xây dựng đã ký đảm bảo cho CTD duy trì được tỷ lệ tăng trưởng doanh thu ổn định. Tổng giá trị hợp đồng chuyển doanh thu qua năm 2010 và các năm sau hiện tại trên 3,500 tỷ đồng. Tiêu biểu như: *Resort Marble Mountain – Đà Nẵng (1,037 tỷ)*, *Ocean Villas – Đà Nẵng (329 tỷ)*, *Air Cargo – Tân Sơn Nhất (351 tỷ)*, *The Kenton – Q7 (395 tỷ)* và *dự án Đảo Kim Cương – Q2* với tổng giá trị đầu tư là 350 triệu USD. Đây là dự án CTD ký với giá trị giai đoạn 1 là 200 tỷ tuy nhiên với vị trí nhà thầu chính thì khả năng trúng thầu cho các giai đoạn sau là rất cao.

Mở rộng hoạt động đầu tư sang kinh doanh bất động sản

Hướng đến mục tiêu phát triển ổn định, bền vững và giảm thiểu rủi ro thì bên cạnh hoạt động xây lắp truyền thống, CTD góp vốn vào các đối tác có lợi thế về đất đai để thực hiện đầu tư kinh doanh bất động sản. Một số dự án đang chuẩn bị triển khai như:

- Khu căn hộ cao cấp Botanic II – Q7.
- Dự án Khu phức hợp Saigon Airport Plaza.
- Dự án Khu phức hợp tại Q2.
- Dự án Khu căn hộ tại Cầu Đỏ - Q.Bình Thạnh.
- Khu du lịch Quảng Trọng – BRVT.
- Khu căn hộ cao cấp 53 – 55 Bà Huyện Thanh Quan.
- Và đặc biệt là dự án Coteccons Office tại 232 Điện Biên Phủ với tổng diện tích 1,500 m2 gồm 2 tầng hầm, 1 tầng trệt, 1 tầng lửng và 13 tầng lầu. Tổng diện tích sử dụng 7,700 m2 trong đó 1 phần sẽ sử dụng làm trụ sở văn phòng và sẽ cho thuê để tăng thêm doanh thu cho Công ty. Dự kiến hoàn thành trong 12/2010.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỐT VÀ AN TOÀN

Hệ số thanh toán

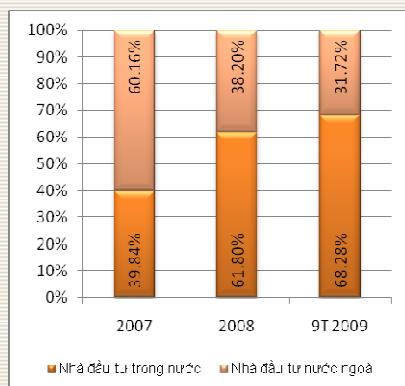
Nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn trong Tổng nợ của Công ty và có xu hướng tăng khá mạnh khi từ 260 tỷ (2008) lên 671 tỷ (2009), tuy nhiên CTD vẫn luôn đảm bảo các hệ số thanh toán ở mức tốt và an toàn so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Hệ số hoạt động

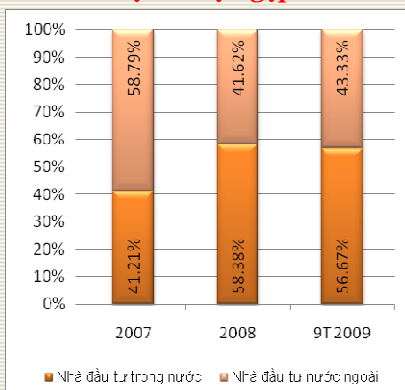
Vòng quay hàng tồn kho và khoản phải thu xấp xỉ bằng 6.4 cho thấy

Phân loại nhóm khách hàng

Theo doanh thu



Theo lợi nhuận gộp kinh doanh



tiến độ thi công nhanh và khả năng thu nợ tốt. Chỉ tiêu này đối với các doanh nghiệp cùng ngành đa số dưới 1 (theo bảng dưới).

Hệ số sinh lời

Nguồn vốn chủ sở hữu dồi dào (trên 1,000 tỷ đồng 2009) giúp công ty tự chủ được vốn trong các dự án công trình nên chưa chú trọng đến việc sử dụng chính sách đòn bẩy về tài chính. Điều này làm các chỉ tiêu ROA, ROE của công ty không ở mức cao. Nhìn chung, các chỉ tiêu này có xu hướng tăng nhẹ.

Tuy nhiên, nếu tính theo số vốn dùng để kinh doanh thì tỷ suất sinh lợi của CTD là rất lớn. Do hiện tại Công ty để khoản tiền mặt quá lớn (khoảng 480 tỷ đồng) nên ROE* (vốn dùng để kinh doanh) đạt mức 36.67%.

Chính sách cổ tức và chia thưởng

Trong năm 2009, Công ty chia cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:1 và trả cổ tức 20% cho cổ đông hiện hữu. Nguồn vốn thặng dư và lợi nhuận chưa phân phối hiện tại xấp xỉ 780 tỷ do đó nhiều khả năng CTD sẽ tiếp tục chia thưởng trong năm 2010 để tăng thêm thanh khoản cho cổ phiếu trên thị trường niêm yết.

Đơn vị tính: lần

Chỉ tiêu	2007	2008	2009	DCC	SC5	HBC	VCG	SD9
Hệ số thanh toán nhanh	3.63	2.34	1.34	1.00	0.30	0.99	0.61	0.79
Hệ số thanh toán hiện tại	4.23	2.92	1.73	1.42	1.21	1.19	0.81	1.37
Hệ số thanh khoản tiền mặt	2.08	1.39	0.71	0.15	0.08	0.23	0.17	0.25
Vòng quay khoản phải thu	7.76	11.81	6.41	0.97	1.42	0.85	0.06	0.64
Vòng quay hàng tồn kho	12.10	11.08	6.38	1.54	0.28	2.65	0.24	0.42
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0.18	0.22	0.38	0.45	0.84	0.54	0.80	0.58
Lợi nhuận ròng/ Doanh thu thuần (%)	9.33%	7.91%	11.49%	18.78%	13.17%	12.45%	100.24%	87.47%
ROA (%)	12.94%	12.74%	12.77%	4.99%	4.38%	6.10%	2.78%	13.00%
ROE (%)	15.69%	16.09%	20.63%	9.65%	19.04%	8.19%	5.38%	32.17%

Ghi chú: Chỉ tiêu của các doanh nghiệp so sánh cùng ngành được lấy tại thời điểm Quý 4/2009.

NHẬN ĐỊNH DOANH NGHIỆP

Thuận lợi:

- Tốc độ tăng trưởng GDP 2010 của Việt Nam dự báo đạt 6.5% - 7.0% và thường là sự tăng trưởng này sẽ do các khoản đầu tư dành cho xây dựng cơ sở hạ tầng.
- Nhu cầu xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp có xu hướng tăng sau thời kỳ khủng hoảng kinh tế và sẽ tập trung vào các vùng kinh tế trọng điểm như HCM, Hà Nội, Đà Nẵng... Đây là cơ hội cho các doanh nghiệp xây dựng có uy tín và thương hiệu trên thị trường như Coteccons.
- Trình độ công nghệ, kỹ thuật hiện đại cùng với năng lực tài chính lớn và chưa sử dụng đến nợ đảm bảo cho tiến độ và chất lượng các dự án.
- Ảnh hưởng từ cuộc suy thoái toàn cầu, hầu hết các nhà thầu nước ngoài trở nên suy yếu và rút khỏi dự án lớn tại Việt Nam.
- Định hướng hoạt động chính của Công ty vẫn là xây dựng, xây lắp đồng thời từng bước phát triển thêm mảng bất động sản. Nhìn chung kế hoạch tài chính trong 3 năm tới rất chắc chắn.

Rủi ro:

- Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá vốn hàng bán và là yếu tố bị biến động mạnh khi nền kinh tế, tình hình cung cầu có chuyển biến. Tuy nhiên hiện tại CTD có thể giảm thiểu rủi ro bằng các điều khoản trong hợp đồng khi chỉ chịu ảnh hưởng 3% biến động giá nguyên vật liệu.
- Tiền mặt khá lớn có thể dẫn đến kinh doanh hoặc đầu tư ngoài lĩnh vực chuyên môn.
- Từ năm 2010 trở đi, CTD sẽ chịu mức thuế thu nhập doanh nghiệp là 25%, điều này sẽ làm giảm lợi nhuận của Công ty.
- Yếu tố con người cũng là một rủi ro cần được quan tâm.



Diamond Island



Ocean Resort



TSN International Airport Cargo

PHỤ LỤC QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN

Đơn vị tính: tỷ đồng

Thời điểm	Vốn tăng thêm	Hình thức tăng vốn	Vốn sau khi tăng
<i>Khi thành lập (24/08/2004)</i>	-	DNNN sang CTCP với vốn ban đầu 15.2 tỷ đồng	15.2
<i>Tăng vốn lần 1 (24/10/2006)</i>	19.8	Chia CP thưởng cho CĐHH tỷ lệ 1:1 Bán CBCNV 4.6 tỷ đồng (giá phát hành 200,000 đ/cp – MG: 100,000 đ/cp)	35.0
<i>Tăng vốn lần 2</i>	24.5	Chia CP thưởng cho CĐHH tỷ lệ 2:1 Chào bán CĐHH tỷ lệ 5:1 (giá phát hành 500,000 đ/cp – MG: 100,000 đ/cp)	59.5
<i>Tăng vốn lần 3 (05/06/2007)</i>	26.7	Chia CP thưởng cho CĐHH tỷ lệ 5:2 Bán cho CBCNV 2,9 tỷ đồng (giá phát hành 40,000 đ – MG: 10,000 đ)	86.2
<i>Tăng vốn lần 4 (20/08/2007)</i>	33.8	Chào bán CĐ chiến lược	120.0
<i>Tăng vốn lần 5 (07/09/2009)</i>	64.5	Chia CP thưởng cho CĐHH tỷ lệ 2:1 Bán cho CBCNV 4,5 tỷ đồng (giá phát hành 20,000 đ)	184.5

Danh sách các công ty liên kết

Công ty	Vốn điều lệ	Tỷ lệ góp vốn của CTD
CTCP Đầu tư Xây dựng Phú Hưng Gia	100 tỷ	20.16%
CTCP Đầu tư Xây dựng Uy Nam (UNICONS)	27.9 tỷ	26.13%
CTCP Đầu tư Địa ốc Phú Gia An (P.G.A JSC)	28 tỷ	39.00%
CTCP Đầu tư và Phát triển An Phố Đông	68 tỷ	25.00%
CTCP Đầu tư Xây dựng Triệu Hưng Gia	38 tỷ	30.00% (đã góp 6 tỷ)
CTCP Đầu tư Việt Liên Á – Phú Hưng Gia	268 tỷ	37.00%
CTCP Thương mại Quảng Trọng	100 tỷ	50.00%

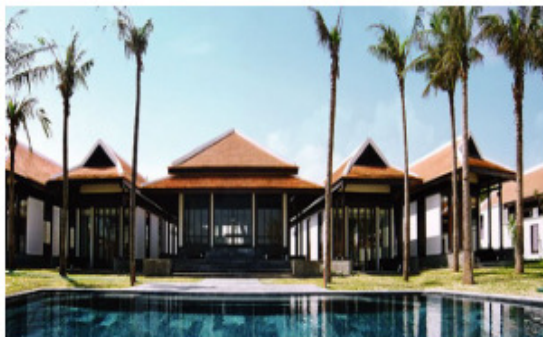
Một số dự án tiêu biểu đã được ký và chuyển doanh thu sang 01/01/2010

Tên dự án	Giá trị hợp đồng còn lại và sẽ thực hiện sau ngày 01/01/2010 (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian thực hiện ước tính	Chủ đầu tư
Marble Mountain – Đà Nẵng	1,037	12/2009	26 tháng	Indochina Land
River Park H18 – Quận 7, HCM	251	10/2009	22 tháng	Phú Mỹ Hưng
Nha Trang Centre	143	-	24 tháng	HAVANA
Air Cargo	351	7/2009	11 tháng	SCSC
Carina Plaza – Quận 8, HCM	236	1/2010	12 tháng	Cty Hùng Thanh
The Kenton – Quận 7, HCM	395	6/2009	16 tháng	Cty Tài Nguyên
Ocean Villas	329	2/2010	12 tháng	Vinacapital
Đảo Kim Cương	170	9/2009	20 tháng	Bình Thiên An
Le Meridien Sai Gon	71.5	23/2/2010	7 tháng	Tiến Phước và 990
Khác	> 570			
Tổng cộng	3,500			

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu trong năm 2009	CTD	HBC	SC5	DCC	VCG	SD9
Doanh thu thuần	1,967,838	1,739,836	1,142,254	404,217	13,149,074	592,300
Lợi nhuận gộp	269,711	99,096	63,951	378,584	1,718,936	153,500
<i>Tỷ suất LN gộp (%)</i>	<i>13.71%</i>	<i>5.70%</i>	<i>5.60%</i>	<i>6.34%</i>	<i>13.07%</i>	<i>25.92%</i>
Lợi nhuận sau thuế	226,132	45,388	36,792.0	19,315	460,456	121,800
Vốn điều lệ	184,500	151,195	103,200	103,000	1,850,804	150,000
Vốn chủ sở hữu	1,095,918	581,722	218,703	200,808	3,404,314	344,300
Tổng tài sản	1,770,192	1,263,217	1,428,608	365,368	27,411,720	1,249,700
EPS (VND)	12,256	3,002	3,565	1,875	2,488	8,120
BPS (VND)	59,399	38,475	21,192	19,496	18,394	22,953
Giá CP ngày 02/03/2010	128,000	37,600	59,000	27,500	49,500	57,000
P/E	10.44	12.53	16.55	14.66	19.90	7.02
P/B	2.15	0.98	2.78	1.41	2.69	2.48

Hình ảnh các dự án tiêu biểu do Coteccons làm thầu xây dựng



Khu nghỉ mát Nam Hải Resort – Quảng Nam (210 tỷ đồng)



Nhà máy ODIM (428 tỷ đồng)



Sanctuary Hồ Tràm Resort (243 tỷ đồng)



Nhà máy Bia Sài Gòn – Củ Chi (350 tỷ đồng)



Toà nhà BITECO – The Manor Hà Nội (183 tỷ đồng)



Cao ốc Everrich (350 tỷ đồng)



Khu căn hộ Chung cư The Kenton (474 tỷ đồng)



Cao ốc văn phòng Centre Point